

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2025/HS-ST
Ngày 26-8-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Chương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hà, ông Vũ Xuân Mai và bà Phan Thị Năm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Trí - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 53/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2025:

1. Đối với bị cáo **Hoàng Quỳ D**, sinh ngày 14-6-1985 tại tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Phụ T và bà Hoàng Mùi C; có vợ là Hoàng Thị L và 02 con (lớn sinh năm 2005 và nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 23-5-2025 - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Ngọc T và bà Nguyễn Thị X là Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng (gửi luận cứ bào chữa cho bị cáo) - Có đơn đề nghị vắng mặt.

2. *Bị hại:* Anh Đặng Phụ C, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, tỉnh Lâm Đồng - Có mặt.

3. Người làm chứng:

3.1. Ông Đặng Phúc C1, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, tỉnh Lâm Đồng - Có mặt.

3.2. Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng - Có mặt.

3.3. Ông Triệu Toàn L, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng - Vắng mặt.

3.4. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng - Vắng mặt.

3.5. Ông Trần Đình Đ, sinh năm 1980; địa chỉ: Thôn 01, xã T, tỉnh Lâm Đồng - Vắng mặt.

3.6. Ông Triệu Quý S, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng - Vắng mặt.

3.7. Ông Lý Văn K, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng - Vắng mặt.

3.8. Ông Hoàng Phụ P, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Khoảng 08 giờ ngày 16-9-2022, Hoàng Quỳnh D được anh Đặng Phụ C mời uống rượu cùng với các anh Đặng Phụ Phu, Triệu Văn V và Bàn Văn S (chưa rõ nhân thân lai lịch), tại nhà rẫy thuộc thôn E, xã Đ, huyện Đ (thôn E, xã Đ). Trong quá trình ngồi uống rượu anh Đặng Phụ P nói cho Hoàng Quỳnh D và mọi người nghe về việc anh C đang tán tỉnh chị Hoàng Thị L (vợ của D). Khi nghe anh P nói vậy D hỏi nhưng anh C không trả lời. Sau đó, D đứng dậy đến nhà anh Lý Văn K nói đi cùng để nghe, quay video và chứng kiến việc D nói chuyện với anh P và anh C. Khi đến nơi, D đưa điện thoại cho anh K quay video, đồng thời D lấy 01 cái cốc cán bằng tre, lưỡi bằng sắt (tại khu vực gần nhà rẫy) đập 01 cái vào nền xi măng vị trí anh C và mọi người đang ngồi uống rượu nhưng không trúng ai. Thấy vậy, anh C đứng dậy lùi vào phía trong cầm một con dao tại bàn gỗ nhưng bị D giật lấy để lại vị trí cũ. Lúc này, D hỏi anh P sự việc anh C tán tỉnh chị L. Trong khi anh C đang giải thích thì D cầm đuôi cán cốc đẩy vào ngực của anh C, đập một cái theo chiều từ sau ra trước, từ trên xuống dưới vào phần mạn sườn bên phải anh và tiếp tục đánh từ trên xuống dưới, từ trái qua phải vào vùng thái dương bên phải làm anh C ngã bất tỉnh. Sau đó, D cầm cốc nói “...đập chết luôn, sớm muộn cũng đi tù”, “*chết tao chịu trách nhiệm, không chết tao chịu trách nhiệm...*” và bỏ lại cốc tại hiện trường cùng mọi người cùng ra về. Đến buổi chiều ngày 18-9-2022, D đến nhà rẫy thấy C vẫn nằm bất tỉnh, trên đầu có máu nên về nhà nói chuyện với chị L (vợ D) qua xem anh thế nào để đưa C đi cấp cứu. Tuy nhiên, do trời mưa to xe ô tô không vào được, đến khoảng 09 giờ ngày 19-9-2022, chị L cùng với các anh K, S và một số người khác đưa anh C đến Trung tâm Y tế huyện Đ, chuyển đến Bệnh viện Đa khoa VTN và Bệnh viện Y học CT Đắc Lắc để cấp cứu, điều trị. Đến ngày 19-10-2022, anh C được xuất viện và được Hoàng Quỳnh D cùng vợ đón về nhà mình chăm sóc đến ngày 06-4-2023.

2. Sau khi, anh C được đưa đi cấp cứu, Hoàng Quỳ D đến Công an xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là Công an xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) để đầu thú. Đồng thời, anh Đặng Phúc C1 (em ruột của anh C) đã làm đơn tố giác hành vi của D đến Công an xã Đ. Sau đó, anh C1 và Hoàng Quỳ D thỏa thuận ngoài tiền phí viện phí, D phải bồi thường cho C 60.000.000 đồng. Song, do D chưa bồi thường cho C theo thỏa thuận, đến ngày 01-4-2025 anh C1 tiếp tục làm đơn tố giác hành vi của Hoàng Quỳ D đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Nông.

3. Kết luận giám định số: 186/KL-KTHS ngày 09-5-2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông (nay là Lâm Đồng), kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa trong tệp tin video cần giám định ký; trích xuất 21 hình ảnh chi tiết liên quan đến vụ việc và hình ảnh nhận dạng những người có mặt trong video thành phụ lục gồm 14 trang. Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 123/KLTTCT-TTPY ngày 21-4-2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận: Tại thời điểm giám định anh Đặng Phú C bị tổn thương 68%; do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên; tổn thương của anh C nếu không được điều trị và xử trí kịp thời có thể dẫn đến tử vong.

4. Cáo trạng số 07/CT-VKSLĐ-P2 ngày 23-7-2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố Hoàng Quỳ D về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự.

5. Tại phiên tòa, Hoàng Quỳ D khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi như nội dung cáo trạng và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Đồng thời bị cáo thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

6. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hoàng Quỳ D về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Quỳ D từ 10 năm đến 11 năm tù; ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo về việc bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng.

7. *Luận cứ của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo:* Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan Công an để đầu thú; thành khẩn khai báo; thanh toán toàn bộ viện phí và đã đưa bị hại về nhà mình chăm sóc trong thời gian dài; tác động gia đình bồi thường cho bị hại 60.000.000 đồng; phạm tội chưa đạt... Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn mức hình

phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã đề nghị. Ngoài ra, bị cáo sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí đối với bị cáo.

Bị hại trình bày: Hiện tại sức khỏe đã ổn định, nhưng cũng có lúc còn bị co giật, lao động khó khăn; đồng ý việc bị cáo bồi thường thêm số tiền 20.000.000 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử cho hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Do ghen tuông và nghi ngờ anh Đặng Phụ C có hành vi tẩn tnh vợ mình, khoảng 11 giờ ngày 16-9-2022, tại thôn E, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (nay là thôn E, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng) Hoàng Quỳ D đã sử dụng 01 cái cuốc đẩy vào ngực, đánh vào sườn và vào đầu anh Đặng Phụ C. Hậu quả anh C vỡ hộp sọ, chấn thương sọ não với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 68%. Anh C không chết do được cấp cứu kịp thời, hành vi của bị cáo D thuộc trường hợp *“Phạm tội chưa đạt”* quy định tại Điều 15 của Bộ luật Hình sự, cụ thể: *“Phạm tội chưa đạt là cố ý thực hiện tội phạm nhưng không thực hiện được đến cùng vì những nguyên nhân ngoài ý muốn của người phạm tội. Người phạm tội chưa đạt phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm chưa đạt”*. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Hoàng Quỳ D về tội *“Giết người”* với tình tiết tăng nặng định khung hình phạt *“Có tính chất côn đồ”* theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, cụ thể:

Điều 123 của Bộ luật Hình sự quy định: *“1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình: n) Có tính chất côn đồ”*.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Luận cứ của người bào chữa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*”; “*Đã bồi thường khắc phục hậu quả*”; “*Đầu thú*” quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; đồng thời áp dụng chế định phạm tội chưa đạt quy định tại Điều 57 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[4]. Từ những nội dung đã nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại 60.000.000 đồng; ghi nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa, buộc bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng.

[6]. Về án phí: Do bị cáo sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Quỳ D phạm tội “*Giết người*”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Hoàng Quỳ D 11 (*Mười một*) năm tù, tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 23-5-2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 590 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại tại phiên tòa: Buộc Hoàng Quỳ D bồi thường tiếp số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) cho anh Đặng Phú C.

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo không bồi thường khoản tiền trên thì hàng tháng các bị cáo còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự và dân sự sơ thẩm đối với bị cáo Hoàng Quỳ D.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Lâm Đồng;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo, bị hại và người bào chữa;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Lương Đức Dương